

Khoa cúng Tổ Chân Nguyên do đệ tử Như Như tuyển thuật

ISSN: 2734-9195 13:56 16/03/2023

Thượng tọa Thích Thanh Phương Trụ trì chùa Báo Ân, huyện Gia Lâm, Hà Nội

1. Dẫn nhập

Khoa cúng tổ là một trong những tư liệu quan trọng, đặc thù khi nghiên cứu về hành trạng và đức hạnh của lịch đại chư tang tại các chùa. Đặc biệt, mỗi khoa cúng tổ đều được biên soạn sau khi tổ đã viên tịch hoặc sắp viên tịch. Nội dung của khoa cúng bao gồm những lời tán dương công đức, và các đường thỉnh để cúng tổ. Về tác giả của khoa cúng có thể do đệ tử, người thân hoặc các bậc túc nho hay chữ trong vùng,... Tuy nhiên, dù tác giả là ai thì cũng phải hiểu rõ được công đức của tổ đối với sơn môn. Đây cũng là một tư liệu quan trọng để nghiên cứu về công tác giáo dục lịch sử truyền thừa của tông phái. Ngoài ra, khoa cúng tổ còn nói lên được tư tưởng thoát trần, siêu việt, hơn nữa còn ghi chép hành trạng nhân thân, quá trình tu chứng đã đạt tới cảnh giới. Lời văn trong khoa cúng tổ mang đậm ngôn từ văn chương tán tụng, và ca ngợi công hạnh của các tổ sư.

Thiền sư Tuệ Đăng Chân Nguyên, họ Nguyễn tên húy là Nghiêm, tên chữ là Đình Lân. Người xã Tiền Liệt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Sinh thời, Ngài có nhiều học trò xuất sắc như Thiền Sư Như Hiện và Thiền sư Như Trừng. Thiền sư Như Hiện kế thừa y bát của phái Trúc Lâm và Thiền sư Như Trừng dựng thiền phái lấy tên là Liên Tông, sau này hai phái là một, góp phần tích cực vào việc khôi phục những tác phẩm đời Trần.

Hiện nay khoa cúng tổ chùa Quỳnh Lâm và chùa Long Động, chùa Đống Cao do chính Tổ Như Trừng Lân Giác soạn để cúng thầy là Hòa thượng Tuệ Đăng Chân Nguyên.

2. Vài nét về chùa Liên Phái và Hòa thượng Như Trừng Lân Giác

Thiền sư Như Trừng Lâm Giác (1697-1733), thế danh Trịnh Thập, em của chúa Trịnh Cương. Khi chưa xuất gia, ông có dinh tư tại phường Bạch Mai, huyện Thọ Xương. Khu đất này có diện tích rộng tới 6 mẫu. Sau vườn lại có gò đất cao 7,8 thước. Một hôm ông sai người đào gò đất để làm ao thả cá, bỗng phát hiện ra một ngó sen lớn. Ông cho rằng đây là điềm lành, báo cho cần phải xuất gia, bèn viết sớ dâng lên, xin xả tục. Ý nguyện của ông được nhà vua chấp nhận. Thế là dinh tư sửa thành chùa, đặt tên là Liên Tông. Thiền sư cho xây thêm một tòa tịnh thất để niệm Phật hàng ngày, gọi là viện Ly trần. Đến thời Nguyễn, do kiêng húy tên vua Thiệu Trị là Miên Tông, nên chùa đổi ra thành Liên Phái.

Theo ghi chép của văn bia Gia phổ bi ký còn tại chùa Liên Phái: “Chùa Liên Phái ở Hà Đông, xưa có hiệu là chùa Liên Tông, sáng lập từ đời vua Lê Dụ Tông, vị khai sơn đệ nhất là Cứu Sinh Thượng Sĩ họ Trịnh tên Thập, vốn là con của Trịnh Tấn Quang Vương truyền xuống đời thứ hai là Tính Tuyền hòa thượng, truyền xuống đời thứ ba là Bảo Sơn Tính Dực hoà thượng, truyền xuống đời thứ tư là Từ Phong Hải Quynh tổ sư, truyền xuống đời thứ năm là Chân Tịch, truyền xuống đời thứ sáu là Mật Nhân Phúc Điền hoà thượng, truyền xuống đời sau là Đầu Đà Giám Viện, thực ra là đời thứ bảy. Xuống đến đời thứ tám chính là tôn sư của ta hiệu Bích Đàm Sơ tổ, là người tỉnh Thái Bình, huyện Thư Trì, xã Đức Hiệp, họ Bùi. Gia thế theo dòng thi thư, vốn là nhà trâm anh quyền quý, hằng có lòng giữ thanh mười giới, sớm biết thế sự vốn vô thường, muốn theo mây nổi bỏ hết thế sự sắc không. Đến tuổi đội mũ xuất gia nơi Thiền sư Xuân Dục, cắt tóc tham thiền vừa một năm, lại theo thầy Giới Châu Tế Mỹ ở chùa Linh Quang, so trong pháp phái Linh Quang thì là chỗ sư huynh đệ của Trưởng toà Thông Toàn, đều là đời thứ tư của phái Linh Quang. Sư nhận trách nhiệm coi chùa Liên Phái, từ đó quản lãnh đồ chúng, dưới hội tăng ni vô số. Lại bèn: phạt cỏ gai cho đạo (đường) lớn được bằng phẳng, quét mây mù cho lối mê được mở rộng. Phạn vũ huy hoàng, đài sen xán lạn, tổ đạo trùng hưng, đèn thiền lại chiếu, các bậc danh gia tới đề thơ, thực là một chỗ thắng địa, quả là phái Liên Tông trung hưng rồi vậy,...

Sơ tổ (Bích Đàm) của ta từ mười tám năm trước vào tháng “lưu dư” ngày “sái đà” một chiếc giày tây quy (tịch diệt), có dặn dò lại cho Trưởng toà là Thanh Duyên thiền sư, giám tự là Thanh Thụ thiền sư kế tục là đời thứ hai, đối chiếu trong bản phái thì là đời thứ chín. Trưởng toà sau đó từ thoái, giám tự đứng ra đảm đương, tổ đạo thêm huy hoàng, cảnh trí được phong quang hơn xưa nhiều không biết mấy nhiều. Chùa Liên Phái thành nơi cực lạc thế giới, hoa tạng trang nghiêm, xứng đáng gọi là một danh lam, đáng để người ta thắng lãm vậy.

Theo văn bia Cung lục Cứu Sinh Trịnh Thánh tổ sự tích () hiện vẫn còn bảo quản ở chùa Hàm Long cho biết: “Trịnh Hòa thượng tên húy là Như

[illegible]

44

Khoa cúng tổ sư Hòa thượng Chân Nguyên do đệ tử Như Như soạn để tri ân công đức của thầy, tương truyền rằng khi viết khoa cúng khi Hòa thượng Chân Nguyên vẫn còn tại thế. Khoa cúng còn được đọc chùa thầy nghe xong rồi mới cho đi khắc in.

Trong khoa cúng tổ chùa Quỳnh Lâm có ghi rõ: Thiệu pháp Sa di Như Như soạn thuật.

□□□□□□□□ :

Bài□□ hương tán viết:

□□□□ , □□□□ , □□□□□□□□ . □□□□□□ . □□□□ , □□□□□□ .
□□□□□□□□ (□□)

□□ :

□□□□ , □□□□ .

□□□□ , □□□□ .

□□ :

□□□□ , □□□□□□□□□□ , □□□□□□□□ , □□□□ , □□□□ , □□□□ ,
□□□□□□ . □□□□□□ , □□□□□□□□ , □□□□□□ , □□□□□□ , □□□□□□ , □□□□□□ ,
□□□□□□ , □□□□□□ , □□□□□□ , □□□□□□ .

Tâm hương sạ nhiệt, biến giới mông huân, minh sư pháp tính tất như văn. Thiên toà ái tường vân. Thành ý phương ân, linh giác hiện kim thân.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ tát ma ha tát

Phù dĩ :

Hương hoa huyển thái, đăng chúc liên huy. Sa tướng đoan nghiêm, hoàn ưng tán lễ.

Tán viết:

Chí tâm tán lễ, Yên Tử linh thượng Long Sơn động bảo phùng tôn giáo trường, thụ kí đắc Chân Nguyên Chính Giác Hoà thượng, đức hiển dương, niên kì diệt, thể khâm ngưỡng, tăng lục tác đầu sơn. Pháp môn di long tượng, phát khai thập nguyện hoàng tuyên sớ, thệ độ chư chúng sinh, kì li nhất thiết tương, nguyện chúng đẳng, tam tuệ minh, tam đạt lãng, đương lai thế, nghệ liên đài, câu kính vãng.

Bài kệ tán dương công đức của thầy, rằng:

□□□□ , □□□□

□□□□ , □□□□ .

□□□□ , □□□□ .

□□ :

□□□□□□ , □□□□□□

□□□□□□ , □□□□□□

□□□□□□ , □□□□□□

□□□□□□ , □□□□□□

Tôn sư trảm tịch thân, nãi chí vô lão tử

Bản vô sở tòng lai, diệt vô hữu sở khứ.

Viên tịnh như hư không, cố ngã kim tán lễ.

Cử tán :

Tôn sư năng tích trụ thiền lâm, sinh tử vô quan giá cá tâm

Chân tính không nhàn vân nhất phiến, pháp thân tĩnh tịch thuỷ thiên tâm

Khải nguyên hệ vấn từ phong hạo, thân tạo thần cung đạo hoá thâm

Thử nhật chí thành thân phụng thỉnh, bất vi thập nguyện ứng quần kham

- Đường thỉnh thứ nhất:

□□ : □□□□ , □□□□ , □□□□□□ .□□□□□□ .

Cung thỉnh: Bồ đề thụ chủng, Bát nhã đẳng nhiên, Bất sở di mạn ư nhân gian,
ưu bát hàm hương ư thế giới.

- Đường thỉnh thứ hai:

□□ : □□□□□□□□□□ , □□□□□□□□□□ .

Cung thỉnh: Nam mô Yên Tử sơn Trúc Lâm Tăng thống Chính Giác hòa thượng,
Ma ha Tĩ khiêu Chân Nguyên Tuệ Đăng thiền sư hóa thân Bồ Tát.

Trong khoa cúng tổ bản lưu tại chùa Đồng Cao, Hải Dương có đoạn:

[illegible][illegible]

•

--	--	--	--	--	--	--	--

Cung duy: Yên Tử Trúc Lâm Tăng thống Chính giác hòa thượng ma ha Tĩ khiêu
Chân Nguyên Tuệ Đăng thiền sư hóa thân Bồ tát thiền tọa hạ. Duy nguyện ngục
lục thông chi thần kí, thừa ngũ diển chi linh xã. Giáng phó pháp diên thụ tư
cúng dàng.

4. Kết luận

Khoa cúng tổ sư Hòa thượng Chân Nguyên do đệ tử Như Như (Như Trùng Luân Giác) soạn để tri ân Tổ sư đóng góp thêm tư liệu để làm sáng tỏ công đức của Ngài. Mặc dù tại thế chỉ 37 năm, nhưng những đóng góp trong việc san khắc kinh sách và tư tưởng của ngài vẫn còn được lưu truyền mãi. Hiện nay tại chùa Liên Phái vẫn còn bảo quản được nhiều bộ ván khắc kinh và những bộ kinh xếp như kinh Dược sư,...

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH KHOA CÚNG TỔ TẠI CHÙA ĐỒNG CAO

Tap Chi Nghien Cuu Phat Hoc Khoa Cung To Chan Nguyen Do De Tu Nhu Nhu Tuyen T

Tap Chi Nghien Cuu Phat Hoc Khoa Cung To Chan Nguyen Do De Tu Nhu Nhu Tuyen T

Thượng tọa Thích Thanh Phương Trụ trì chùa Báo Ân, huyện Gia Lâm, Hà

Nội Tài liệu tham khảo: 1. Văn bia Cung lục Cứu Sinh Trinh Thánh tổ sự tích

--	--	--	--	--	--	--	--	--

, tại chùa Hàm Long, Bắc Ninh. 2. Văn bia Gia phổ bi ký chùa

Liên Phái. 3. Thánh đăng lục bản chữ Hán 4. Kế đăng lục bản chữ Hán 5. Cửu

Sinh Trình Thánh Tổ sự tích / kí hiệu A. 2103, Viện Nghiên cứu

Hán Nôm. 6. Khoa cúng tổ, bản chữ Hán tại chùa Đồng Cao, Hải Dương. 7. Khoa cúng tổ, bản chữ Hán tại chùa Quỳnh Lâm.

Chú thích:

[1] Có thể do khắc nhầm, đúng ra phải là Tấn Quang Vương.